

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG****Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị  
về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030,  
tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 70-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện với những nội dung trọng tâm sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 70-NQ/TW đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của năng lượng với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết, phấn đấu đưa Hà Tĩnh trở thành trung tâm năng lượng của khu vực Bắc Trung Bộ và Quốc gia.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 70-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; ưu tiên phát triển năng lượng sạch, bền vững, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phù hợp với các quan điểm, định hướng của Nghị quyết.

3. Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh Hà Tĩnh về năng lượng gió, năng lượng mặt trời, thủy điện nhỏ, điện rác; hệ thống cảng biển và Khu kinh tế Vũng Áng phục vụ nhập khẩu, trung chuyển than, điện khí LNG....

4. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể căn cứ Nghị quyết số 70-NQ/TW và Chương trình hành động để triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của từng ngành, địa phương, lĩnh vực.

**II. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030**

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Bảo đảm an ninh năng lượng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, góp phần thực hiện an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng đủ nhu cầu năng lượng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đời sống Nhân dân.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế của Hà Tĩnh, đặc biệt là Khu kinh tế Vũng Áng, hệ thống cảng biển nước sâu, các khu vực có tiềm năng điện gió, điện mặt trời, điện khí LNG, thủy điện nhỏ, sinh khối, điện rác... để xây dựng Hà Tĩnh trở thành trung tâm công nghiệp năng lượng, trung chuyển than, LNG và năng lượng tái tạo của khu vực Bắc Trung Bộ.

- Thực hiện chuyển dịch năng lượng công bằng, xanh, bền vững, gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Xây dựng hệ thống hạ tầng năng lượng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo liên kết hiệu quả với lưới điện quốc gia, tạo nền tảng cho phát triển công nghiệp, dịch vụ logistics, đô thị và nông thôn mới.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực năng lượng, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong quản lý, vận hành và sử dụng năng lượng hiệu quả.

## **2. Một số mục tiêu cụ thể**

- Đến năm 2030:

- (1) Bảo đảm cung ứng đầy đủ, ổn định năng lượng cho phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- (2) Hình thành và phát triển Hà Tĩnh trở thành trung tâm năng lượng của khu vực Bắc Trung Bộ, trong đó Khu kinh tế Vũng Áng là hạt nhân trung chuyển khí LNG và phát triển cụm công nghiệp điện - luyện kim - hóa chất - khí LNG.

- (3) Hoàn thành, đưa vào vận hành các dự án năng lượng trọng điểm như trung tâm kho khí, điện khí LNG, điện gió, điện mặt trời quy mô lớn; các công trình lưới điện truyền tải 220-500kV; hình thành Trung tâm công nghiệp - năng lượng tại Vũng Áng.

- (4) Nâng tỷ trọng năng lượng tái tạo, năng lượng mới (*điện gió, điện mặt trời, sinh khối, điện rác, thủy điện...*) trong cơ cấu nguồn điện của tỉnh theo đúng định hướng Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đảm bảo phù hợp với không gian phát triển của tỉnh.

- (5) Phát triển hạ tầng lưới điện đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với lưới điện quốc gia và hành lang kinh tế Đông - Tây.

- (6) Hoàn thiện cơ chế, chính sách cấp tỉnh khuyến khích đầu tư năng lượng tái tạo, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- (7) Bước đầu hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao, từng bước ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, vận hành hệ thống năng lượng.

- Đến năm 2045:

(1) Khẳng định vị thế Hà Tĩnh là trung tâm năng lượng, trung chuyển nhiên liệu và dịch vụ logistics năng lượng lớn của cả nước và khu vực.

(2) Đưa tỷ lệ năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng mới chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu năng lượng; giảm dần các nguồn năng lượng hóa thạch.

(3) Hoàn thiện hệ thống hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh, ứng dụng công nghệ số tiên tiến, vận hành an toàn, ổn định, hiệu quả.

(4) Đóng góp quan trọng vào mục tiêu trung hòa carbon quốc gia vào năm 2050, bảo đảm phát triển bền vững.

(5) Hình thành ngành công nghiệp sản xuất thiết bị, dịch vụ kỹ thuật năng lượng, xây dựng hệ sinh thái năng lượng xanh, kinh tế tuần hoàn.

(6) Nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm môi trường trong lành, phát triển hài hòa giữa kinh tế - xã hội - môi trường - quốc phòng, an ninh.

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, quản lý của chính quyền, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng; tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cấp, ngành trong việc triển khai thực hiện; đưa kết quả thực hiện Nghị quyết vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hằng năm.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng; rà soát, bổ sung cơ chế hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới (*điện gió, điện mặt trời, sinh khối, điện rác, hydrogen xanh, Amoniac xanh...*); xây dựng chính sách ưu tiên bố trí đất đai, hạ tầng, thủ tục cho các dự án năng lượng, công nghiệp và dịch vụ năng lượng; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, vận hành, quản lý hệ thống năng lượng theo phương thức PPP, thu hút FDI. Xây dựng cơ chế đấu giá, đấu thầu dự án năng lượng tái tạo theo chỉ đạo Trung ương; nghiên cứu cơ chế tín dụng xanh, ưu đãi thuế, chia sẻ rủi ro cho nhà đầu tư. Chủ động đề xuất Trung ương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Hà Tĩnh trở thành trung tâm năng lượng của khu vực Bắc Trung Bộ (nếu có).

3. Phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng năng lượng; đẩy nhanh tiến độ các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải trọng điểm đã được phê duyệt trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; ưu tiên phát triển lưới điện thông minh, lưới điện phân tán, đầu tư hệ thống lưu trữ điện quy mô lớn; đầu tư kho cảng than tại Khu kinh tế Vũng Áng; phát triển hạ tầng khí LNG và Trung tâm công nghiệp - năng lượng tại Vũng Áng với cấu hình bao gồm: năng lượng (*điện khí, năng lượng tái tạo, hydro xanh,*

*amoniac xanh...), công nghiệp (hóa chất, khí công nghiệp, CCUS...), dịch vụ logistics và hậu cần kỹ thuật; tăng cường kết nối hệ thống năng lượng của tỉnh với hạ tầng năng lượng quốc gia và khu vực Bắc Trung Bộ, bảo đảm sự liên kết, phù hợp giữa Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh và Quy hoạch điện VIII điều chỉnh.*

4. Thúc đẩy chuyển dịch năng lượng xanh, bền vững; khuyến khích hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh lắp đặt điện mặt trời mái nhà, hệ thống lưu trữ điện và mô hình tự sản xuất - tự tiêu thụ; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính, từng bước loại bỏ cơ sở sử dụng công nghệ lạc hậu; thực hiện lộ trình giảm dần các dự án nhiệt điện than, tăng dần tỷ trọng năng lượng tái tạo, năng lượng mới.

5. Bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu. Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường và các cam kết quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực năng lượng; kiểm soát chặt chẽ tác động môi trường của các dự án năng lượng, đặc biệt là điện khí, điện than, điện gió; kiểm soát nghiêm ngặt tiêu chuẩn khí thải, nước thải; phát triển mô hình “năng lượng tuần hoàn” gắn với xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp. Tăng cường liên kết giữa phát triển năng lượng với bảo vệ tài nguyên rừng, biển và hệ sinh thái tự nhiên. Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó thiên tai, bão lũ, hạn hán đối với hệ thống năng lượng; nâng cao khả năng chống chịu của hạ tầng năng lượng, bảo đảm an toàn, khôi phục nhanh khi có sự cố. Phát triển mô hình tuần hoàn “năng lượng - rác thải - nông nghiệp”, tận dụng rác thải sinh hoạt và phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất điện, khí sinh học và phân bón hữu cơ, góp phần giảm phát thải khí nhà kính.

6. Tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực năng lượng; phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong và ngoài nước để đào tạo, chuyển giao công nghệ, tạo nền tảng cho phát triển công nghiệp năng lượng hiện đại, bền vững; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT) trong quản lý, vận hành hệ thống năng lượng; nghiên cứu hình thành Trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo về năng lượng tái tạo, năng lượng mới tại Hà Tĩnh.

7. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, gây chậm trễ trong triển khai các dự án năng lượng; kịp thời báo cáo, kiến nghị Bộ Chính trị, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo đưa việc thực hiện Nghị quyết số 70-

NQ/TW vào nội dung các chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong tháo gỡ khó khăn, huy động nguồn lực phát triển năng lượng trên địa bàn.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về phát triển năng lượng, hạ tầng và bảo vệ môi trường; tăng cường giám sát về tiến độ, hiệu quả các dự án năng lượng; kịp thời kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương; bảo đảm nguồn lực và tiến độ thực hiện; chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương huy động vốn, công nghệ, nguồn nhân lực phục vụ phát triển năng lượng; định kỳ hằng tháng báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến, chỉ đạo tháo gỡ.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp phần tạo đồng thuận trong thực hiện Chương trình; phát động phong trào thi đua sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì tham mưu, tổ chức tuyên truyền, quán triệt phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 70-NQ/TW đến các cấp ủy, tổ chức đảng.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết, kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý vi phạm.

7. Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Yêu cầu các cơ quan, địa phương, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban Đảng, UBKT Trung ương,
- Văn phòng Trung ương,
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**